

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÀO CAI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *107* /KH-UBND

Lào Cai, ngày 23 tháng 3 năm 2018

KẾ HOẠCH

Bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu trong chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Lào Cai - giai đoạn 2016-2020 (Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 06/6/2016), theo Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Điều chỉnh, bổ sung và cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của chương trình phát triển thanh niên tỉnh Lào Cai giai đoạn 2012-2020 (Chương trình 06/CTr-UBND ngày 03/8/2012) và Kế hoạch triển khai chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2016-2020 (Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 06/6/2016) cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2020; Xác định nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, các đơn vị, tổ chức trong việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển thanh niên, nhằm thực hiện toàn diện các mục tiêu, chiến lược phát triển thanh niên Lào Cai giai đoạn 2011-2020.

Từng bước nâng cao nhận thức và tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh niên, đảm bảo việc quản lý nhà nước về công tác thanh niên đạt hiệu quả cao. Đồng thời, phát huy hiệu quả sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với thanh niên; tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên phát triển toàn diện, đáp ứng công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và của tỉnh trong giai đoạn 2016 - 2020.

2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện kế hoạch phải đạt hiệu quả, cụ thể và kịp thời, hướng đến mục đích nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của thanh niên và công tác thanh niên trong tình hình mới.

Bám sát các mục tiêu và giải pháp thực hiện chiến lược, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng ngành, địa phương.

Đảm bảo nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên trở thành một trong những nhiệm vụ chủ yếu, thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

II. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TRONG KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC THANH NIÊN TỈNH LÀO CAI, GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Mục tiêu 1: Giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội

2. Mục tiêu 2: Nâng cao trình độ văn hóa, ngoại ngữ và tin học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho thanh niên

3. Mục tiêu 3: Phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, gắn với nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

4. Mục tiêu 4: Đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bố trí, sử dụng tài năng trẻ, hình thành đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trẻ giỏi trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức kinh tế.

5. Mục tiêu 5: Giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho TN

6. Mục tiêu 6: Nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc, kỹ năng sống cho thanh niên.

(Có biểu chi tiết đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp cùng các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố triển khai, tập huấn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả về UBND tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định

Chủ trì việc tham mưu giúp UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên và dự toán ngân sách hàng năm về công tác thanh niên trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch tổ chức tổng kết vào năm 2020.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nội vụ, Tỉnh Đoàn hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị, địa phương xây dựng và thanh, quyết toán kinh phí triển khai thực hiện các chương trình, dự án... đảm bảo thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố

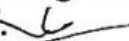
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm xây dựng, ban hành kế hoạch năm (*trước ngày 15 tháng 01 hàng năm*) và tổ chức triển khai, thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 06 tháng (*trước ngày 15/6 hàng năm*), 01 năm (*trước ngày 30/11 hàng năm*) về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ để tổng hợp).

4. Đề nghị Tỉnh Đoàn

Phối hợp Sở Nội vụ triển khai cụ thể các nội dung, tiến độ theo kế hoạch. Chỉ đạo các tổ chức Đoàn các cấp phối hợp với Phòng Nội vụ cùng cấp triển khai có hiệu quả các nội dung công việc liên quan, báo cáo kết quả thực hiện (qua Sở Nội vụ để tổng hợp).

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán hàng năm của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện kế hoạch này. Căn cứ nhiệm vụ được giao các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố xây dựng dự toán hàng năm để thực hiện kế hoạch; thực hiện lồng ghép với các Chương trình, Dự án liên quan trình cấp có thẩm quyền quyết định. Kế hoạch thực hiện thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây là Kế hoạch bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu trong chương trình phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016-2020) trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện. 

Nơi nhận:

- Vụ Công tác thanh niên -Bộ Nội vụ;
- CT, PCT1,2,3,4;
- Tỉnh đoàn Lào Cai;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các trường chuyên nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH1, NC3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Thanh

**BIỂU RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TRONG KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC THANH NIÊN TỈNH LÀO CAI, GIAI ĐOẠN 2016-2020**

Theo Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ
Kèm theo Kế hoạch số: 107 / KH-UBND ngày 23/02/2018 của UBND tỉnh Lào Cai



STT	Nội dung/Chỉ tiêu	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Mục tiêu 1: Giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội				
	- 100% thanh niên trong trường học được tuyên truyền, học tập Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1. Xây dựng, triển khai thực hiện Đề án “ứng xử văn hóa trong trường học” 2. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, góp phần xây dựng thế hệ trẻ Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc, có ý thức tuân thủ pháp luật, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có ước mơ, hòa bãi đóng góp vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. 3. Tạo môi trường lành mạnh, điều kiện học tập, sinh hoạt để khuyến khích thanh niên tham gia các hoạt động cộng đồng.	Sở Giáo dục và đào tạo	MTTQ, tỉnh Đoàn thanh niên, sở VH, TT và Du lịch	Quý I/2018, sơ kết quý II/ 2020
	- 65% thanh niên nông thôn, 65% thanh niên đô thị và thanh niên công nhân được tuyên truyền, học tập nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	4. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên	Sở Tư pháp	Sở Giáo dục & Đào tạo; Sở Thông tin & TT; Đài PT-TH, Tỉnh Đoàn	Thường xuyên
2	Mục tiêu 2: Nâng cao trình độ văn hóa, ngoại ngữ và tin học, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho thanh niên				
	- 80 % thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương	1. Rà soát số TN chưa hoàn thành phổ cập giáo dục THCS, báo cáo, đề xuất, giải pháp tổ chức thực hiện	Sở Giáo dục và đào tạo	- Ban Dân tộc tỉnh	Quý I/2018
		2. Rà soát, đề xuất, sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ nhóm TN yếu thế được đi học, trình cấp có		- Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở LĐT&XH, Ban	Quý

	- 80% thanh niên ở vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn đạt trình độ THCS	thẩm quyền quyết định		Dân tộc, Tỉnh Đoàn	I/2018, sơ kết quý II/ 2020
		3. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về thanh niên thuộc hộ nghèo, thanh niên thuộc nhóm yếu thế, thanh niên là người dân tộc thiểu số, thanh niên ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn không bỏ học		Ban Dân tộc, Đài PTTH, UBND cấp huyện, Tỉnh Đoàn	Thường xuyên
	- 85% TN là CB, CC ở xã được bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực QLNN, tin học, 82% thanh niên là CB,CC ở xã được bồi dưỡng ngoại ngữ	4. Xây dựng triển khai thực hiện KH bồi dưỡng QLNN, tin học, ngoại ngữ, tiếng dân tộc cho CB, CC trẻ ở xã dưới 30 tuổi vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn	Sở Nội vụ	Sở Thông tin & TT, Ban Dân tộc	Hàng năm
		5. Tổ chức các diễn đàn tìm hiểu về kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức trẻ ở xã	UBND các huyện, thành phố	Tỉnh Đoàn; Phòng nội vụ các huyện, TP; Sở Nội vụ,	Hàng năm
		6. Triển khai các hoạt động về tăng cường dạy học ngoại ngữ trong nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, theo nhiều hình thức: trực tiếp, từ xa, trực tuyến,.. để nâng cao trình độ cho người học.	Sở Giáo dục & Đào tạo	Tỉnh Đoàn, Đài PTTH	Hàng năm
		7. Xây dựng, tổ chức các mô hình, phong trào nhằm nâng cao chất lượng học và sử dụng ngoại ngữ, tin học cho thanh niên	Tỉnh Đoàn	Sở GD&ĐT, Đài PTTH, Sở VH&TT&DL	Thường xuyên.
3	Mục tiêu 3: Phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, gắn với nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ				

<p>-Tăng 15% số TN được hỗ trợ ứng dụng, triển khai các ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống số năm 2015;</p>	<p>1. Xây dựng và thực hiện cơ chế hỗ trợ thanh niên nghiên cứu Khoa học, phát triển công nghệ và dịch vụ KH&CN; ứng dụng tiến bộ Khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.</p>	<p>Sở Khoa học và công nghệ</p>	<p>Sở Giáo dục và đào tạo, Tỉnh Đoàn</p>	<p>Quý I/2018</p>
<p>-Tăng 15% số TN tham Việt trong các tổ chức KH&CN số năm 2015;</p>	<p>2. Tổ chức các mô hình, phong trào để thanh niên tham gia nghiên cứu khoa học tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khoa học</p>		<p>Sở giáo dục và đào tạo, Đài TTTH tỉnh, Tỉnh Đoàn</p>	<p>Hàng năm</p>
<p>- Tăng 15% số công trình KH&CN do TN chủ trì so với năm 2015.</p>	<p>3. Duy trì và phát triển phong trào sáng tạo trẻ</p>			
<p>4. Mục tiêu 4: Đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bố trí, sử dụng tài năng trẻ, hình thành đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trẻ giỏi trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị -xã hội và các tổ chức kinh tế.</p>				
<p>- 20% TN làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp vụ, sở, phòng và tương đương;</p>	<p>1. xây dựng và triển khai thực hiện quy định về công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng CB,CC,VC là thanh niên</p>	<p>Sở Nội vụ</p>	<p>Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Tỉnh Đoàn</p>	<p>Quý I/2018</p>
<p>-15% TN đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong các cơ quan nhà nước</p>	<p>2. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện mô hình thi điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện tham gia PT-XH; đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách về công tác đào tạo, sử dụng và quy hoạch đối với các đối tượng này</p>		<p>- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Y tế, Tỉnh Đoàn</p>	<p>Hàng năm</p>
<p>- 15% TN đảm nhiệm các chức vụ chủ chốt của các tổ chức chính trị, xã hội</p>	<p>3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đáp ứng tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý cho TN đã được quy hoạch vào các chức vụ lãnh đạo, quản lý, đặc biệt ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc, miền núi</p>		<p>- Các sở, ngành, UBND cấp huyện</p>	
	<p>4. Triển khai Đề án hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp;</p>	<p>Sở Giáo dục và</p>	<p>Sở KH&ĐT, Sở Nội</p>	

	- 20% thanh niên là chủ doanh nghiệp, chủ trang trại	5. Tổ chức đào tạo kỹ năng khởi nghiệp cho TN là học sinh, sinh viên tại các trường THPT, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học 6. Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đầu tư, hỗ trợ ban đầu và khuyến khích đầu tư tiếp theo cho các tổ chức của TN, cá nhân là TN khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	đào tạo	vụ, Sở LĐTBXH, sở KH&CN, Đài TTTH, Tỉnh Đoàn	Quý I/2018, sơ kết Đề án quý II/2020
	- 100% thanh niên là người khuyết tật có nhu cầu học nghề được tuyên truyền, tư vấn học nghề và giới thiệu việc làm; tư vấn hỗ trợ tham gia khởi sự doanh nghiệp, trong đó phần đầu có 5-10 thanh niên là người khuyết tật làm chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh của người khuyết tật	Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế đặc thù khuyến khích TN khuyết tật tham gia khởi sự doanh nghiệp trong chính sách chung về hỗ trợ TN lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về việc làm	Sở Lao động, thương binh và xã hội	sở KH&CN, tỉnh Đoàn, Đài TTTH, Tỉnh Đoàn, các tổ chức xã hội	Quý I/2018, sơ kết quý II/2020
5	Mục tiêu 5: Giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho TN				
	- 70% thanh niên trong lực lượng lao động được giáo dục nghề nghiệp, và kỹ năng nghề nghiệp để thích ứng, hội nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế	1. Rà soát, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho thanh niên, chú trọng đào tạo kỹ năng ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống, kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp, kỹ năng hòa nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế; tăng cường xuất khẩu lao động thanh niên	Sở Lao động – thương binh xã hội	Sở Giáo dục & Đào tạo	Hàng năm
	- 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập và phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động.	2. Tổ chức phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động cho thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài.	Sở Lao động – Thương binh xã hội	Sở Tư pháp; các doanh nghiệp tuyển lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	



	<p>- Mỗi cho ít</p>	<p>3. Xây dựng và triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển thị trường lao động và việc làm thuộc chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp, việc làm và an toàn lao động</p>	<p>Sở Lao động – Thương binh xã hội</p>	<p>Tỉnh Đoàn</p>	<p>Quý I/2018, sơ kết quý II/2020</p>
		<p>4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án dạy nghề và giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an—</p>	<p>Công an tỉnh, Ban chỉ huy quân sự</p>	<p>Tỉnh Đoàn, Sở LĐTBXH</p>	<p>Hàng năm</p>
	<p>- Trên 80 % thanh niên được tư vấn nghề nghiệp và việc làm</p> <p>- 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục hướng nghiệp</p>	<p>5. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về thị trường lao động, nâng cao năng lực hệ thống dịch vụ việc làm ở các địa phương</p>	<p>Sở LĐ –TB&XH</p>	<p>Sở TT&TT, Tỉnh đoàn, Sở Tư pháp; Đài PTTH; Sở Y Tế</p>	<p>Thường xuyên</p>
		<p>6. Phát triển các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên</p>	<p>Sở LĐ-TB&XH</p>	<p>Sở GD&ĐT, Tỉnh Đoàn.</p>	<p>Thường xuyên</p>
		<p>7. Rà soát nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh sinh viên các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học</p>	<p>Sở GD&ĐT</p>	<p>Sở LĐ-TB&XH, Tỉnh Đoàn</p>	<p>Thực hiện từ quý I/2018</p>
	<p>70% thanh niên làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế được trang bị kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; kiến thức kỹ năng về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp.</p>	<p>8. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp cho thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp, khu kinh tế</p>	<p>Sở Lao động – Thương binh & Xã Hội</p>	<p>Sở TT&TT, Sở Tư pháp, Đài PTTH, Tỉnh Đoàn</p>	<p>Thường xuyên</p>
	<p>Thanh niên được tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú:</p>	<p>9. Xây dựng Đề án phát triển hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao cho thanh niên, gắn với phát triển du lịch tại 03 địa phương Sa Pa, Bắc Hà và Bát Xát.</p>	<p>Sở Văn hóa, TT &DL</p>	<p>Ban dân tộc, tỉnh đoàn, UBND các huyện</p>	<p>Quý I /2018, sơ kết vào Quý II/2020</p>
		<p>10. Tổ chức các mô hình hoạt động văn hóa, nghệ</p>	<p>Sở Văn hóa-</p>	<p>Tỉnh Đoàn, Đài</p>	<p>Thường</p>

		thuật, thể dục thể thao cho thanh niên tại các cơ quan nhà nước, tổ chức sự nghiệp, doanh nghiệp và các xã, phường, thị trấn.	TT&DL	PTTH, UBND các huyện, thành phố	xuyên
6.	Mục tiêu 6: Nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc, kỹ năng sống cho thanh niên.				
	- Chiều cao đến năm 2020 bình quân của Nam TN 18 tuổi là 1m67, Nữ 1m56	1. Tiếp tục thực hiện các giải pháp của chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030;		Sở GD&ĐT, Sở Nội vụ, Ban Dân tộc, Tỉnh Đoàn, Đài TTTH,	
	- TN, vị thành niên được trang bị kiến thức, kỹ năng về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục;	2. Xây dựng Đề án trang bị kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục toàn diện cho TN, vị thành niên;	Sở Y tế	Sở LĐTBXH, Sở GD&ĐT, Sở Nội vụ, Ban Dân tộc, Tỉnh Đoàn, Đài TTTH, các tổ chức dựa vào cộng đồng	Quý IV/2017, sơ kết quý II/2020
	- Giảm 70% tỷ lệ sinh con ở tuổi vị thành niên so với năm 2015;	3. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho TN, vị thành niên;			
	- Trên 80% TN dân tộc thiểu số, TN di cư được tiếp cận với thông tin và dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và sức khỏe tình dục	4. Sơ kết việc thực hiện Dự án thí điểm đưa bác sĩ trẻ tình nguyện về 64 huyện nghèo; đề xuất giải pháp tiếp tục thực hiện Dự án này tới các vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc, miền núi, để tạo nguồn cán bộ lâu dài cho địa phương			
	- 80 % thanh niên được trang bị kiến thức về kỹ năng sống, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực giới	5. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, chống bạo lực học đường, bạo lực gia đình cho thanh niên trong các cấp phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học;	Sở Giáo dục Đào tạo	Sở LĐ-TB&XH, Tỉnh Đoàn..	Thường xuyên
		6. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; Bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới, chống kỳ thị và phân biệt đối xử về giới cho thanh niên	Sở LĐ-TB&XH	Sở GD&ĐT, Tỉnh Đoàn, Hội LHPN	Hàng năm

<p>- 70% các đối tượng TN dễ bị tổn thương (người khuyết tật, người sống chung HIV/AIDS, người sử dụng ma túy, người lao động mại dâm, nạn nhân của tệ nạn buôn bán người, TN chậm tiến...) được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng</p>	<p>7. Xây dựng mở rộng mạng lưới các tổ chức cộng đồng, các diễn đàn, câu lạc bộ của các đối tượng TN dễ bị tổn thương trong xã hội;</p>	<p>Sở LĐ-TBXH</p>	<p>Sở Y tế, Sở GD&ĐT, Sở TT&TT, Hội LHPN, Tỉnh Đoàn, Đài TTTH tỉnh, các tổ chức dựa vào cộng đồng</p>	<p>Thường xuyên</p>
<p>- Trên 90% TN được tuyên truyền thay đổi hành vi, thái độ kỳ thị, phân biệt đối xử với các đối tượng TN dễ bị tổn thương, người đồng tính, song tính, chuyển giới</p>	<p>8. Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng TN dễ bị tổn thương trong xã hội;</p> <p>9. Tổ chức truyền thông chống kỳ thị, phân biệt đối xử đối với những thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương và nhóm đồng tính, song tính, chuyển giới</p>			